

**ỦY BAN NHÂN DÂN  
TỈNH BẮC KẠN**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 1925/2006/QĐ-UBND

*Bắc Kạn, ngày 29 tháng 9 năm 2006*

## **QUYẾT ĐỊNH**

**Về việc ban hành Quy chế quản lý, bảo vệ và phát triển  
di sản thiên nhiên Vườn Quốc gia Ba Bể**

### **ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH BẮC KẠN**

Căn cứ Luật Tổ chức HĐND và UBND ngày 26 tháng 11 năm 2003;

Căn cứ Luật Bảo vệ và Phát triển rừng ngày 03 tháng 12 năm 2004;

Căn cứ Luật Di sản Văn hoá ngày 29 tháng 6 năm 2001;

Căn cứ Luật Bảo vệ Môi trường ngày 29 tháng 11 năm 2005;

Căn cứ Luật Du lịch ngày 14 tháng 6 năm 2005;

Căn cứ Luật Giao thông đường bộ ngày 23 tháng 7 năm 2001;

Căn cứ Luật Giao thông đường thuỷ nội địa ngày 24 tháng 6 năm 2004;

Căn cứ Nghị định số 23/2006/NĐ-CP ngày 03/3/2006 của Chính phủ về thi hành Luật Bảo vệ Phát triển rừng;

Căn cứ Quyết định số 186/2006/QĐ-TTg ngày 14/8/2006 của Thủ tướng Chính phủ về ban hành Quy chế Quản lý rừng;

Căn cứ Văn bản số 472/UBND-NLN ngày 10/4/2006 của UBND tỉnh Bắc Kạn về xây dựng Quy chế quản lý Vùng Di sản Vườn Quốc gia Ba Bể;

Theo đề nghị của Vườn Quốc gia Ba Bể tại Tờ trình số 160/TT-VQG ngày 20/9/2006, báo cáo thẩm định của Sở Tư pháp tại Văn bản số 198/BC-STP ngày 26/9/2006,

## **QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Ban hành kèm theo Quyết định này Quy chế Quản lý, bảo vệ và phát triển Di sản thiên nhiên Vườn Quốc gia Ba Bể, tỉnh Bắc Kạn.

**Điều 2.** Quyết định này có hiệu lực sau 10 ngày kể từ ngày ký. Bãi bỏ Điều 11, 12, 13, 14, 15, 16 của Quy chế tổ chức, quản lý và hoạt động của Vườn Quốc gia Ba Bể ban hành kèm theo Quyết định số 799/2003/QĐ-UB ngày 14/5/2003 của UBND tỉnh Bắc Kạn.

**Điều 3.** Các ông, bà: Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Giám đốc Vườn Quốc gia Ba Bể, Thủ trưởng các cơ quan chuyên môn thuộc UBND tỉnh và các tổ chức cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH  
KT. CHỦ TỊCH  
PHÓ CHỦ TỊCH**

**Hoàng Ngọc Đường**

**ỦY BAN NHÂN DÂN  
TỈNH BẮC KẠN**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

### **QUY CHẾ**

**Quản lý, bảo vệ và phát triển di sản thiên nhiên  
Vườn Quốc gia Ba Bể**

*(Ban hành kèm theo Quyết định số 1925/2006/QĐ-UBND  
ngày 29 tháng 9 năm 2006 của Ủy ban nhân dân tỉnh Bắc Kạn)*

### **Chương I**

### **NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG**

#### **Điều 1. Phạm vi, đối tượng điều chỉnh.**

1. Quy chế này quy định về quản lý, bảo vệ và phát triển các nguồn tài nguyên thiên nhiên, môi trường, các giá trị văn hoá, hoạt động du lịch, giao thông và các hoạt động liên quan khác tại Khu Di sản thiên nhiên Vườn Quốc gia Ba Bể (sau đây viết tắt là Khu Di sản).

2. Đối tượng áp dụng của Quy chế này là tổ chức, cá nhân có hoạt động liên quan đến việc tổ chức quản lý, bảo vệ và phát triển Khu Di sản; các hộ gia đình sinh sống trong Khu Di sản.

#### **Điều 2. Phạm vi quản lý, bảo vệ và phát triển.**

1. Vị trí địa lý: 105<sup>0</sup>28'31'' đến 105<sup>0</sup>47'20'' Kinh độ đông.  
22<sup>0</sup>16'12'' đến 22<sup>0</sup>33'45'' Vĩ độ bắc.

2. Ranh giới Vùng lõi:

a) Phía Bắc gồm:

Một phần diện tích xã Cao Thượng, huyện Ba Bể, tỉnh Bắc Kạn bắt đầu từ đỉnh 800m (Cốc Lùng) theo hướng Đông Nam và Đông đến Bản Tàu, từ Bản Tàu

theo đường đông hướng Đông Bắc, qua các đỉnh 500m, 800m và 700m (Hin Lấp); bao gồm 21 cột mốc (từ cột mốc số 100 đến cột mốc 121).

b) Phía Đông gồm:

Một phần diện tích xã Cao Trĩ và Khang Ninh, huyện Ba Bể, tỉnh Bắc Kạn từ chân núi của các đỉnh 700m (phía Tây bắc) và 800m (phía Đông bắc) theo hướng Đông nam bao lấy núi Lung Nham tới Buốc Bó ở độ cao 200m, từ đây tiếp tục theo hướng Tây đi theo bờ sông Năng tới sau Bản Vài (cột mốc số 14), từ cột mốc số 14 theo hướng Tây nam đến đỉnh 400m (cột mốc số 18), từ đường phân thủy tới đỉnh 600m rồi bám theo chân núi các đỉnh 789m, 775m, 945m, 1.121m đến Cáng Lò (cột mốc số 38) bao gồm 38 cột mốc (từ cột số 1 đến cột số 38).

c) Phía Nam gồm:

Một phần diện tích xã Quảng Khê, Hoàng Trĩ huyện Ba Bể từ cột mốc số 38 theo đường chân núi qua bản Nà Vài đến bản Pjiàn, cắt qua sông Chợ Lèng cách hang Hua Mạ về phía Nam gần 1km rồi đi theo hướng Tây theo đông núi lên đỉnh 500m bao gồm 11 cột mốc (từ cột mốc 39 đến cột mốc 49).

d) Phía Tây: Giáp xã Nam Cường, Xuân Lạc huyện Chợ Đồn tỉnh Bắc Kạn và xã Đà Vị huyện Na Hang tỉnh Tuyên Quang, bao gồm 49 cột mốc (từ cột số 50 đến cột số 99).

3. Vùng đệm Khu Di sản bao gồm toàn bộ diện tích các xã giáp với vùng lõi của Khu Di sản.

4. Tổng diện tích Khu Di sản là 44.750 héc ta, trong đó vùng lõi là 10.048 héc ta, vùng đệm là 34.702 héc ta.

5. Các phân khu chức năng trong vùng lõi:

a) Phân khu bảo vệ nghiêm ngặt nằm ở trung tâm Vườn quốc gia Ba Bể có diện tích 3.931 héc ta, gồm hồ Ba Bể và các khu rừng xung quanh, phía bắc và phía tây là núi Pù Nộc chắn với phía nam và phía đông là suối Tà Han và núi Kéo Sliu;

b) Phân khu phục hồi sinh thái nằm tiếp giáp với Phân khu bảo vệ nghiêm ngặt có diện tích 6.083 héc ta, gồm các khu rừng liên tục ở phía bắc và phía nam;

c) Phân khu Hành chính - Dịch vụ có diện tích 34 héc ta nằm ở phía đông Bắc của Khu Di sản.

(Vị trí của các phân khu được mô tả cụ thể theo phụ lục bản đồ kèm theo Quy chế này).

### **Điều 3. Giải thích từ ngữ.**

1. *Khu Di sản thiên nhiên Vườn Quốc gia Ba Bể* là nơi mà các di tích tự nhiên được tạo thành bởi những cấu trúc hình thể hoặc sinh vật học có những giá trị đặc biệt về phương diện thẩm mỹ hoặc khoa học; có các cấu trúc địa chất học và

địa lý tự nhiên, là khu vực có ranh giới đã được xác định là nơi cư trú của các loài động vật và thực vật có nguy cơ bị tiêu diệt, có giá trị quốc tế đặc biệt về phương diện khoa học hoặc bảo tồn; có các cảnh vật tự nhiên hoặc các khu vực tự nhiên có ranh giới đã được xác định cụ thể, có giá trị quốc tế đặc biệt về phương diện khoa học, bảo tồn hoặc về đẹp thiên nhiên.

Khu Di sản bao gồm vùng lõi (là Vườn Quốc gia Ba Bể) và vùng đệm không thuộc diện tích vườn Quốc gia Ba Bể.

2. **Vùng lõi** trong Quy chế này là toàn bộ diện tích Vườn Quốc gia, bao gồm: phân khu bảo vệ nghiêm ngặt, phân khu phục hồi sinh thái và phân khu hành chính - dịch vụ.

- **Phân khu bảo vệ nghiêm ngặt** là khu vực được bảo toàn nguyên vẹn, được quản lý, bảo vệ chặt chẽ để theo dõi diễn biến tự nhiên của rừng.

- **Phân khu phục hồi sinh thái** là khu vực được quản lý, bảo vệ chặt chẽ để rừng phục hồi, tái sinh tự nhiên.

- **Phân khu dịch vụ - hành chính** là khu vực để xây dựng các công trình làm việc và sinh hoạt của Ban quản lý, các cơ sở nghiên cứu - thí nghiệm, dịch vụ du lịch, vui chơi, giải trí.

3. **Vùng đệm** là vùng rừng, vùng đất hoặc vùng đất có mặt nước thuộc Khu Di sản nằm sát ranh giới với vùng lõi có tác dụng ngăn chặn hoặc giảm nhẹ sự xâm hại Khu Di sản.

4. **Tổ chức** trong Quy chế này được hiểu là các cơ quan nhà nước, tổ chức kinh tế, tổ chức chính trị, xã hội, nghề nghiệp và các tổ chức khác theo quy định của pháp luật.

5. **Ban Quản lý** trong Quy chế này được hiểu là Ban Quản lý Vườn Quốc gia Ba Bể, có trách nhiệm trực tiếp thực hiện việc quản lý, bảo vệ và phát triển Khu Di sản.

#### **Điều 4. Nguyên tắc tổ chức quản lý, bảo vệ và phát triển.**

1. Di sản thiên nhiên Vườn Quốc gia Ba Bể được quản lý, bảo vệ, phát triển và sử dụng bền vững, phù hợp với quy hoạch, kế hoạch phát triển.

2. Việc quản lý, bảo vệ và phát triển phải có các mục tiêu cụ thể để sử dụng hợp lý các giá trị của Khu Di sản, góp phần phát triển kinh tế xã hội, bảo vệ môi trường, bảo vệ đa dạng sinh học và đảm bảo an ninh, quốc phòng.

3. Phát triển du lịch phải đảm bảo nguyên tắc bền vững, theo quy hoạch, kế hoạch, đảm bảo kết hợp giữa phát triển kinh tế với xã hội và môi trường, có trọng tâm trọng điểm; bảo đảm quốc phòng an ninh trật tự an toàn xã hội, bảo vệ lợi ích quốc gia, lợi ích cộng đồng; lợi ích chính đáng và an toàn cho khách du lịch, quyền và lợi ích của tổ chức cá nhân, kinh doanh du lịch.

4. Các hoạt động ở Khu Di sản phải tuân thủ theo Quy chế này và theo quy định của pháp luật.

**Chương II**  
**QUẢN LÝ, BẢO VỆ VÀ PHÁT TRIỂN**  
**DI SẢN THIÊN NHIÊN VƯỜN QUỐC GIA BA BỂ**  
**MỤC I. BẢO VỆ, PHÁT TRIỂN RỪNG**

**A. BẢO VỆ RỪNG**

**Điều 5. Trong phân khu bảo vệ nghiêm ngặt.**

1. Nghiêm cấm các hành vi sau:

- a) Chặt phá, khai thác rừng.
- b) Săn, bắn, bắt, bẫy, nuôi nhốt, giết mổ động vật rừng.
- c) Thu thập mẫu vật trái phép trong rừng.
- d) Huỷ hoại tài nguyên rừng, hệ sinh thái rừng.
- e) Vi phạm các quy định về phòng cháy, chữa cháy rừng.
- f) Vi phạm quy định về phòng, trừ sinh vật hại rừng.
- g) Lấn, chiếm, chuyển mục đích sử dụng rừng.
- h) Khai thác trái phép cảnh quan, môi trường và các dịch vụ lâm nghiệp.
- i) Vận chuyển, chế biến, quảng cáo, kinh doanh, sử dụng, tiêu thụ, tàng trữ động, thực vật rừng trái với quy định của pháp luật.
- j) Lợi dụng chức vụ, quyền hạn làm trái quy định về quản lý, bảo vệ và phát triển rừng.
- k) Chăn thả gia súc vào rừng trái phép.
- l) Nuôi, trồng, thả vào rừng các loài động, thực vật không có nguồn gốc bản địa. Trong trường hợp đặc biệt phải được Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn quyết định hoặc Thủ tướng Chính phủ quyết định.
- m) Khai thác tài nguyên sinh vật, khoáng sản và các tài nguyên thiên nhiên khác; làm thay đổi cảnh quan thiên nhiên, diễn biến tự nhiên của rừng; làm ảnh hưởng xấu đến đời sống tự nhiên của các loài sinh vật rừng; vận chuyển trái phép hoá chất độc hại, chất nổ, chất dễ cháy vào rừng.
- n) Giao rừng, cho thuê rừng, chuyển đổi, chuyển nhượng, thừa kế, tặng cho, thế chấp, bảo lãnh, góp vốn bằng quyền sử dụng đất rừng trái pháp luật.
- o) Phá hoại các công trình phục vụ việc bảo vệ và phát triển rừng.
- p) Các hành vi khác xâm hại đến tài nguyên rừng, hệ sinh thái rừng.

2. Đối với hoạt động học tập, nghiên cứu khoa học, giảng dạy và thực tập phải thực hiện theo quy định tại Điều 14 Quy chế này.

3. Đối với Ban Quản lý:

a) Khi thả những loài động vật cần thiết bổ sung cho nhu cầu bảo tồn động vật được thả vào rừng phải là động vật bản địa khoẻ mạnh, không có bệnh tật, số lượng của từng loài thả vào rừng phải phù hợp với vùng sống, nguồn thức ăn của chúng và bảo đảm cân bằng sinh thái của khu rừng.

b) Trường hợp cần thiết có thể tạo thêm nguồn thức ăn, nước uống cho động vật.

c) Được lập các tuyến đường mòn, lều trú chân, cấm biển chỉ dẫn theo quy hoạch và dự án đầu tư đã được cơ quan nhà nước có thẩm quyền phê duyệt khi tổ chức kinh doanh dịch vụ du lịch sinh thái.

### **Điều 6. Trong phân khu phục hồi sinh thái.**

1. Nghiêm cấm các hành vi quy định tại Khoản 1, Điều 5 Quy chế này.

2. Chỉ được phép thực hiện các hành vi quy định tại Điều 14 Quy chế này.

3. Đối với Ban Quản lý:

a) Được phép thực hiện các hành vi quy định tại Khoản 3, Điều 5 Quy chế này;

b) Được sử dụng tổng hợp các biện pháp kỹ thuật lâm sinh để điều chỉnh mật độ, cấu trúc, nâng cao chất lượng và thúc đẩy nhanh quá trình phục hồi rừng và hệ sinh thái khi được Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt và cấp phép;

c) Được mở các trục đường chính, xây dựng công trình để bảo vệ và phát triển rừng kết hợp phục vụ các hoạt động dịch vụ - du lịch theo quy hoạch và dự án đầu tư đã được cơ quan nhà nước có thẩm quyền phê duyệt.

### **Điều 7. Trong phân khu Hành chính - Dịch vụ.**

1. Nghiêm cấm các hành vi quy định tại Khoản 1, Điều 5 Quy chế này.

2. Chỉ được phép thực hiện các hành vi quy định tại Điều 14 Quy chế này.

3. Đối với Ban Quản lý:

a) Được phép thực hiện các hành vi quy định tại Khoản 3, Điều 5 Quy chế này;

b) Được xây dựng các công trình kiến trúc phục vụ cho việc quản lý, nghiên cứu khoa học và tổ chức các hoạt động dịch vụ - du lịch theo quy hoạch đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt.

4. Các tổ chức, cá nhân có nhu cầu xây dựng các công trình, dịch vụ du lịch phải được phép của Ban Quản lý và cấp có thẩm quyền.

**Điều 8. Trong Vùng đệm khu Di sản.**

1. Các công trình xây dựng kinh tế được cấp có thẩm quyền phê duyệt không được làm ảnh hưởng trực tiếp hoặc gián tiếp đến cảnh quan môi trường của Khu Di sản; phải có kiến trúc phù hợp nhằm tăng thêm giá trị thẩm mỹ của Khu Di sản, đồng thời phải có biện pháp xử lý chất thải, chống ô nhiễm, góp phần gìn giữ môi trường và cảnh quan thiên nhiên.

2. Nghiêm cấm các hành vi quy định tại Điểm b, Khoản 3, Điều 19 Quy chế này.

3. Việc làm nương rẫy, thâm canh phải thực hiện theo quy hoạch của Ủy ban nhân dân cấp huyện.

4. Ban Quản lý có trách nhiệm tổ chức cho cộng đồng dân cư vùng đệm tham gia các hoạt động bảo vệ, bảo tồn, sử dụng hợp lý lâm sản và các tài nguyên tự nhiên, các dịch vụ du lịch sinh thái để góp phần nâng cao thu nhập và gắn sinh kế của người dân với các hoạt động của Khu Di sản.

5. Cơ quan, chính quyền nhà nước trên địa bàn có trách nhiệm lập dự án đầu tư phát triển sản xuất và cơ sở hạ tầng nông thôn để ổn định cuộc sống cho cộng đồng dân cư, đồng thời thiết lập quy chế trách nhiệm của cộng đồng dân cư và từng hộ gia đình trong việc bảo vệ và bảo tồn Khu Di sản.

**Điều 9. Trách nhiệm phòng cháy, chữa cháy rừng; phòng trừ sinh vật hại rừng trong Khu Di sản.**

1. Ủy ban nhân dân huyện Ba Bể, Ủy ban nhân dân các xã thuộc Khu Di sản đặc biệt là Ban Quản lý phải có phương án phòng cháy, chữa cháy rừng; Khi xảy ra cháy rừng phải kịp thời huy động mọi lực lượng, đảm bảo sự phối hợp giữa các lực lượng để chữa cháy rừng có hiệu quả và báo ngay cho cơ quan nhà nước có thẩm quyền.

2. Ban Quản lý có trách nhiệm lập phương án, kế hoạch phòng trừ sinh vật hại rừng và tổ chức thực hiện có hiệu quả; khi đưa các loài động, thực vật vào Khu Di sản phải được kiểm tra, kiểm dịch theo quy định.

**B. ĐẦU TƯ PHÁT TRIỂN RỪNG****Điều 10. Trồng rừng, phục hồi rừng, cải tạo rừng.**

Ban Quản lý phải thực hiện các hoạt động sau:

1. Trong phân khu bảo vệ nghiêm ngặt: Duy trì diễn thế tự nhiên của rừng, không được trồng rừng hoặc thực hiện các tác động kỹ thuật lâm sinh khác.

2. Trong phân khu phục hồi sinh thái: Phải tôn trọng diễn thế tự nhiên; việc phục hồi hệ sinh thái rừng thực hiện chủ yếu bằng biện pháp khoanh nuôi, xúc tiến

tái sinh tự nhiên, làm giàu rừng; trường hợp cần phải trồng rừng để đảm bảo cấu trúc của rừng và thành phần các loài thực vật chủ yếu thì ưu tiên trồng cây bản địa của khu rừng.

3. Trong phân khu dịch vụ - hành chính: Trồng rừng, cải tạo rừng và thực hiện các biện pháp lâm sinh để nâng cao chất lượng rừng.

### **Điều 11. Đầu tư phát triển rừng.**

1. Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Chi Cục Kiểm lâm tỉnh có trách nhiệm tham mưu cho Ủy ban nhân dân tỉnh xây dựng chiến lược, quy hoạch và các kế hoạch cụ thể về đầu tư và phát triển đối với từng loại rừng trong Khu Di sản.

2. Ban Quản lý:

a) Có trách nhiệm xây dựng phương án, kế hoạch và dự toán kinh phí đảm bảo cho việc quản lý, bảo vệ và phát triển rừng trong Khu Di sản trình cấp có thẩm quyền phê duyệt; thực hiện các biện pháp tái tạo các khu rừng theo quy định của pháp luật.

b) Được sử dụng các nguồn thu từ các hoạt động dịch vụ và tài trợ của các tổ chức, cá nhân, các dự án sau khi đã thực hiện nghĩa vụ tài chính và các nghĩa vụ khác theo quy định của pháp luật để đầu tư và phát triển rừng.

## **MỤC II. BẢO VỆ, PHÁT HUY GIÁ TRỊ DI SẢN VƯỜN QUỐC GIA BA BÈ**

### **Điều 12. Các giá trị đặc trưng của Khu Di sản.**

1. Giá trị di sản thiên nhiên:

Hệ thống núi đá vôi Karst nhiệt đới già và ổn định; hồ nước ngọt tự nhiên trên núi đá vôi với những cảnh quan vẻ đẹp khác thường; các sinh cảnh tự nhiên quan trọng và có ý nghĩa đối với việc bảo tồn đa dạng sinh học; các loài động, thực vật quý hiếm đang bị đe dọa.

2. Giá trị văn hoá:

Các di tích lịch sử, các lễ hội truyền thống; các phong tục tập quán đặc trưng của các dân tộc thiểu số; di vật, bảo vật quốc gia lưu giữ trong nhân dân hoặc chưa khai quật trên mặt đất, dưới mặt đất, mặt nước thuộc khu vực Di sản.

### **Điều 13. Bảo vệ, phát huy các giá trị của Khu Di sản.**

1. Nghiêm cấm các hành vi sau đây:

a) Làm thay đổi môi trường cảnh quan gây ảnh hưởng xấu đến Khu Di sản;

b) San, lấp, nạo vét hoặc các hành vi khác làm thay đổi hiện trạng hồ Ba Bè và các sông thuộc khu Di sản; trong trường hợp cần thiết việc nạo, vét lòng sông, hồ phải thực hiện theo dự án đã được cơ quan nhà nước có thẩm quyền phê duyệt

và tuân thủ đầy đủ các yêu cầu của quyết định phê duyệt báo cáo đánh giá tác động môi trường;

c) Vứt, xả rác thải xuống các sông đầu nguồn chảy về hồ Ba Bể;

d) Khai thác các loại vật liệu xây dựng, đập phá đá và thạch nhũ tại các hang động; đốt, chặt, phá, bẻ, khắc, vẽ đối với cây, vách đá hoặc có các hành vi khác làm thay đổi sự phát triển, tồn tại bình thường của cây và vật thể khác trong Khu Di sản;

e) Khai thác, thu hái, mua, bán mẫu vật, di vật, bảo vật quốc gia trái phép trong khu Di sản;

f) Tuyên truyền, phổ biến, trình diễn sai lệch nội dung và giá trị của Khu Di sản; làm thay đổi yếu tố nguyên gốc của Khu Di sản; tu bổ, phục hồi không đúng với yếu tố nguyên gốc của di tích và các hành vi khác khi chưa được phép của cơ quan nhà nước có thẩm quyền;

g) Lợi dụng lễ hội để tuyên truyền, kích động chống lại nhà nước Cộng hoà xã hội chủ nghĩa Việt Nam; chia rẽ đoàn kết dân tộc; gây mất trật tự an ninh; tổ chức các hoạt động mê tín dị đoan, phục hồi hủ tục; các hình thức thương mại hoá hoạt động lễ hội; xuyên tạc, áp đặt các nghi thức, kết cấu mới vào lễ hội truyền thống; tổ chức các dịch vụ sinh hoạt, ăn nghỉ và tín ngưỡng trái pháp luật; đánh bạc dưới mọi hình thức;

2) Phát huy giá trị Khu Di sản:

a) Khuyến khích và tạo điều kiện cho các tổ chức, cá nhân nghiên cứu các thành tựu khoa học công nghệ, đóng góp về tinh thần và vật chất hoặc trực tiếp tham gia các hoạt động bảo vệ và phát huy giá trị di sản;

b) Đầu tư, tu bổ và phục hồi các giá trị của Khu Di sản;

c) Đẩy mạnh các hoạt động du lịch, dịch vụ, quảng bá nhằm khai thác các giá trị di sản;

d) Tăng cường các hoạt động tuyên truyền, giáo dục nâng cao nhận thức về giá trị di sản;

e) Mở rộng các hình thức hợp tác quốc tế trong lĩnh vực bảo vệ và phát huy giá trị di sản; xây dựng và thực hiện các dự án hợp tác quốc tế theo quy định của pháp luật;

f) Tổ chức, cá nhân phát hiện di vật, bảo vật quốc gia phải giao nộp cho Ban quản lý và được khen thưởng theo quy định của pháp luật.

3. Ban Quản lý có trách nhiệm:

a) Phối hợp với Sở Văn hoá thông tin tỉnh Bắc Kạn, UBND huyện Ba Bể, UBND huyện Chợ Đồn, UBND huyện Na Hang tỉnh Tuyên Quang thực hiện việc tổ chức quản lý, bảo vệ và phát huy các giá trị di sản vườn Quốc gia Ba Bể;

b) Xây dựng các đề án ngăn chặn sự san lấp lòng hồ của các sông chảy vào hồ trình UBND tỉnh phê duyệt;

c) Xây dựng và tổ chức thực hiện các phương án, biện pháp quản lý, bảo vệ, phục hồi và phát huy các giá trị di sản.

### **MỤC III. HOẠT ĐỘNG NGHIÊN CỨU KHOA HỌC, DU LỊCH GIAO THÔNG TRONG KHU DI SẢN**

#### **Điều 14. Hoạt động học tập, nghiên cứu khoa học, giảng dạy và thực tập.**

1. Đối với tổ chức, cá nhân trong nước phải có kế hoạch hoạt động trong Khu Di sản được Ban Quản lý cho phép bằng văn bản.

2. Đối với tổ chức quốc tế, tổ chức phi chính phủ và cá nhân nước ngoài tiến hành độc lập hoặc phối hợp với tổ chức, cá nhân trong nước nghiên cứu khoa học phải có kế hoạch hoạt động trong Khu Di sản, được Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn phê duyệt, đồng thời phải được UBND tỉnh Bắc Kạn đồng ý và được Giám đốc vườn Quốc gia Ba Bể chấp thuận bằng văn bản.

3. Mọi tổ chức, cá nhân khi học tập, nghiên cứu khoa học, giảng dạy, thực tập trong Khu Di sản đều phải:

a) Chấp hành nội quy, quy chế quản lý, bảo vệ và phát triển di sản thiên nhiên vườn Quốc gia Ba Bể;

b) Tuân thủ sự hướng dẫn, kiểm tra của Ban Quản lý; khi tiến hành nghiên cứu khoa học tại Khu Di sản chỉ được thực hiện theo phương pháp quan sát, ghi chép, quay phim, chụp ảnh; nếu sưu tầm mẫu vật, khai thác nguồn gen sinh vật rừng phục vụ cho việc nghiên cứu, phát triển rừng thì phải thực hiện theo quy định sau:

- Được phép của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn;

- Phải làm rõ số loài, số lượng mẫu vật, gen sưu tầm và thời gian sưu tầm;

- Việc sưu tầm mẫu vật, nguồn gen của các tổ chức, cá nhân có nhu cầu nghiên cứu khoa học phải thực hiện theo sự hướng dẫn, quản lý, giám sát và phải nộp phí theo hợp đồng thoả thuận với Ban quản lý.

c) Tuân thủ nghiêm chỉnh các quy định của pháp luật về khoa học, công nghệ trong quản lý, bảo vệ và Phát triển rừng đặc dụng và các quy định của pháp luật liên quan;

d) Chậm nhất là 14 ngày phải gửi báo cáo về các hoạt động cho Ban Quản lý; chậm nhất là 2 tháng sau khi công bố kết quả phải báo cáo kết quả nghiên cứu, khảo sát điều tra cho Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, UBND tỉnh Bắc Kạn và Ban Quản lý;

e) Mọi hoạt động học tập, nghiên cứu khoa học, giảng dạy, thực tập không được gây tổn hại hoặc tạo ra nguy cơ gây tổn hại đến các đối tượng thuộc diện

bảo vệ của Khu Di sản và không được gây ảnh hưởng đến tính nguyên vẹn của hệ sinh thái;

f) Thanh toán tiền dịch vụ, thuế tài nguyên và các khoản chi phí khác (nếu có) theo quy định.

### **Điều 15. Hoạt động du lịch - dịch vụ.**

1. Khuyến khích sự tham gia của các tổ chức, cá nhân trong phát triển du lịch.

2. Đối với tổ chức, cá nhân, hộ gia đình tham gia hoạt động kinh doanh tổ chức các hoạt động du lịch:

a) Được liên doanh, liên kết với Ban Quản lý để đầu tư kinh doanh du lịch sinh thái.

b) Các tổ chức và cá nhân, hộ gia đình đang sống trong vùng lõi Khu Di sản được phép thực hiện một số hoạt động dịch vụ - du lịch nhưng phải được sự đồng ý bằng văn bản của Ban Quản lý và phải làm đầy đủ các thủ tục, nghĩa vụ về kinh doanh dịch vụ với các cấp, ngành có liên quan.

c) Tổ chức, cá nhân có nhu cầu tổ chức hoạt động du lịch, văn hoá nghệ thuật, thể thao phải được phép của Ban Quản lý và cấp có thẩm quyền.

d) Nghiêm cấm các tổ chức, cá nhân tự ý tổ chức các điểm tham quan sai quy hoạch để thu lệ phí.

e) Thông tin rõ ràng công khai, trung thực số lượng, chất lượng, giá cả các dịch vụ, hàng hoá cung cấp cho khách du lịch; thực hiện đầy đủ các nghĩa vụ đã cam kết với khách du lịch, bồi thường thiệt hại cho khách do lỗi của mình gây ra.

f) Áp dụng các biện pháp bảo đảm an toàn tính mạng, sức khoẻ, tài sản của khách du lịch, thông báo kịp thời cho các cơ quan có thẩm quyền về tai nạn hoặc rủi ro có thể xảy ra với khách du lịch.

g) Có biện pháp phòng chống tệ nạn xã hội trong cơ sở kinh doanh của mình.

3. Đối với khách du lịch:

a) Khi đến tham quan, du lịch, nghỉ dưỡng, nghiên cứu, học tập phải đăng ký để được hướng dẫn làm các thủ tục và phải nộp phí (nếu có) đồng thời thực hiện nội quy, quy chế của Ban Quản lý;

b) Giữ gìn cảnh quan môi trường, bản sắc văn hoá, thuần phong mỹ tục; có thái độ ứng xử văn minh, lịch sự.

4. Ban Quản lý có trách nhiệm:

a) Tổ chức, quản lý thống nhất các hoạt động du lịch;

b) Hướng dẫn, kiểm tra và giám sát mọi hoạt động dịch vụ du lịch của các tổ chức, cá nhân hoạt động trong Khu Di sản và xử lý hoặc đề nghị cơ quan, người có thẩm quyền xử lý các hành vi vi phạm pháp luật theo quy định hiện hành;

c) Xây dựng các phương án chi tiết để phát triển du lịch theo quy hoạch đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt;

d) Được phép liên doanh, liên kết với các chủ đầu tư khác đầu tư kinh doanh du lịch sinh thái nhằm phát huy các giá trị của Khu Di sản;

e) Niêm yết các quy định về phí bảo vệ môi trường tại điểm du lịch và hướng dẫn thực hiện.

5. Sở Thương mại - Du lịch tỉnh Bắc Kạn tham mưu giúp UBND tỉnh xây dựng và tổ chức thực hiện chiến lược, quy hoạch, cơ chế chính sách phát triển du lịch Khu Di sản; phối hợp với Ban Quản lý xây dựng kế hoạch tôn tạo và phát triển môi trường du lịch phù hợp với thực tế địa phương; tăng cường công tác quản lý tài nguyên du lịch, bảo vệ, khai thác, sử dụng hợp lý và phát triển tài nguyên du lịch; tuyên truyền, quảng bá du lịch.

#### **Điều 16. Giao thông đường thủy.**

1. Mọi hoạt động giao thông đường thủy phải tuân thủ đúng quy định của pháp luật về giao thông đường thủy nội địa và được sự cho phép của Ban Quản lý.

2. Người điều khiển phương tiện có bằng, chứng chỉ chuyên môn phù hợp; Khi xảy ra tai nạn không được bỏ trốn mà phải có trách nhiệm báo cáo cơ quan nhà nước có thẩm quyền, đồng thời đưa người bị nạn đi cấp cứu kịp thời.

3. Tàu thuyền chở khách phải có đủ dụng cụ cứu sinh còn hạn sử dụng; chỉ được rời bến khi hành khách đã ổn định chỗ ngồi.

4. Nghiêm cấm các hành vi sau:

a) Phá hoại công trình giao thông đường thủy; gây cản trở hoạt động giao thông đường thủy;

b) Mở bến thủy trái phép;

c) Tàu thuyền neo đậu, đón, trả người hoặc xếp dỡ hàng hóa không đúng nơi quy định;

d) Chở hàng hóa độc hại, dễ cháy, dễ nổ chung với hành khách;

e) Chở quá sức chở của phương tiện;

f) Điều khiển phương tiện khi trong máu có nồng độ cồn vượt quá 80 miligam/100mililit máu hoặc 40 miligam/1lít khí thở hoặc có các chất kích thích khác mà pháp luật cấm sử dụng.

5. Khi sử dụng phương tiện có động cơ phải tuân thủ quy định sau:

a) Có Giấy chứng nhận an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường; Giấy chứng nhận đăng ký phương tiện thủy nội địa; các thiết bị phòng chống sự cố;

b) Chỉ sử dụng nhiên liệu xăng hoặc nhiên liệu ít gây ô nhiễm môi trường khác, với tổng công suất máy chính không quá 15 mã lực hoặc có sức chở từ 12 người trở xuống;

c) Hướng dẫn hành khách thực hiện các quy định của pháp luật, nội quy, quy chế của Ban Quản lý về bảo vệ môi trường.

6. Khi sử dụng phương tiện không có động cơ phải tuân thủ quy định sau:

a) Có trọng tải dưới 1 tấn hoặc có sức chở dưới 5 người;

b) Phải đăng ký với Ban Quản lý và đảm bảo các điều kiện về tiêu chuẩn an toàn; khi chở người phải có đủ chỗ ngồi ổn định và có đủ dụng cụ cứu sinh tương ứng với số người trên phương tiện.

7. Đối với các trường hợp đặc biệt không thuộc quy định tại Khoản 5 và Khoản 6 Điều này, khi tham gia giao thông trong Khu Di sản phải tuân thủ các điều kiện tham gia giao thông theo quy định tại Luật giao thông đường thủy nội địa và phải được sự cho phép bằng văn bản của Ban Quản lý.

8. Sở Giao thông - Vận tải tham mưu cho Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành quy hoạch giao thông vận tải đường thủy tại Khu Di sản và phối hợp với Ban Quản lý tổ chức thực hiện.

#### **Điều 17. Giao thông đường bộ.**

1. Mọi hoạt động giao thông đường bộ phải tuân thủ đúng quy định của pháp luật về giao thông đường bộ và được sự cho phép của Ban Quản lý.

2. Khuyến khích sử dụng các phương tiện giao thông đường bộ không gây tiếng ồn và ô nhiễm môi trường.

3. Nghiêm cấm các hành vi sau:

a) Lưu thông các loại xe có trọng tải trên 1,5 tấn trong vùng lõi trừ các trường hợp đặc biệt được phép của Ban Quản lý.

b) Di chuyển, dừng và đỗ xe sai nơi quy định.

c) Đào, khoan, xẻ đường, đặt, để các chướng ngại vật trên đường, sử dụng lòng đường, mở đường trái phép; lấn chiếm hành lang an toàn đường bộ; phá hoại, tháo dỡ, di chuyển trái phép hoặc làm sai lệch công trình giao thông đường bộ.

4. Sở Giao thông - Vận tải tham mưu cho Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành quy hoạch giao thông vận tải đường bộ tại Khu Di sản và phối hợp với Ban Quản lý tổ chức thực hiện.

### **MỤC IV. BẢO VỆ MÔI TRƯỜNG TRONG KHU DI SẢN**

#### **Điều 18. Trách nhiệm của các tổ chức, cá nhân.**

1. Sở Tài nguyên - Môi trường tham mưu giúp Ủy ban nhân dân tỉnh quy định cơ chế chính sách chương trình bảo vệ môi trường Khu Di sản; công tác chỉ đạo việc định kỳ tổ chức đánh giá hiện trạng môi trường; tổ chức thẩm định, phê duyệt

đánh giá tác động môi trường; tuyên truyền giáo dục pháp luật về bảo vệ môi trường; tổ chức chỉ đạo và triển khai quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất, đánh giá tài nguyên và phối hợp, giúp đỡ, hướng dẫn chính quyền địa phương tổ chức tốt việc di chuyển dân cư cư trú trái phép trong vùng lõi Khu Di sản.

2. Ban Quản lý có trách nhiệm tổ chức quản lý, kiểm tra giám sát và thực hiện các hoạt động bảo vệ môi trường trong Khu Di sản; phối hợp với Ủy ban nhân dân huyện Chợ Đồn tỉnh Bắc Kạn, huyện Na Hang tỉnh Tuyên Quang và các tổ chức, cá nhân liên quan khác thực hiện các biện pháp bảo vệ môi trường nước đầu nguồn và khu vực hồ Ba Bể.

3. Mọi tổ chức, cá nhân khi tham gia hoạt động tại Khu Di sản đều phải thực hiện các nghĩa vụ sau:

a) Chấp hành đầy đủ các quy định của pháp luật về bảo vệ môi trường;

b) Không xả rác, các chất thải, phát tán khí thải, gây tiếng ồn, độ rung quá tiêu chuẩn môi trường gây ảnh hưởng đến hệ sinh thái.

4. Đối với tổ chức, cá nhân hoạt động kinh doanh, dịch vụ du lịch có nghĩa vụ sau:

a) Phải có bản cam kết bảo vệ môi trường theo quy định tại Luật Bảo vệ môi trường; Chịu trách nhiệm về việc vi phạm pháp luật bảo vệ môi trường của các tổ chức, cá nhân đến tham quan du lịch do mình tổ chức;

b) Thực hiện vệ sinh môi trường; lắp đặt, bố trí đủ và hợp lý công trình vệ sinh, thu gom, xử lý các loại chất thải phát sinh trong quá trình hoạt động kinh doanh; Tiến hành các biện pháp để ngăn chặn, hạn chế nguồn gây ô nhiễm môi trường và hạn chế sự lan rộng, ảnh hưởng đến hệ sinh thái;

c) Thực hiện các yêu cầu của cơ quan Quản lý Nhà nước có thẩm quyền về môi trường trong quá trình điều tra, xác định phạm vi, giới hạn mức độ nguyên nhân, biện pháp khắc phục ô nhiễm, phục hồi môi trường;

d) Cung cấp thông tin về môi trường liên quan đến hoạt động kinh doanh, dịch vụ của mình cho các cơ quan chức năng và công bố thông tin về môi trường để cộng đồng dân cư biết;

e) Thực hiện các biện pháp khắc phục ô nhiễm và phục hồi môi trường theo yêu cầu của cơ quan Quản lý Nhà nước có thẩm quyền về môi trường;

f) Nếu gây thiệt hại phải bồi thường theo quy định;

**MỤC V. HOẠT ĐỘNG CỦA DÂN CƯ TRONG KHU DI SẢN****Điều 19. Dân cư sinh sống trong Khu Di sản có trách nhiệm.**

1. Tuân thủ đúng các quy định tại Quy chế này và các quy định của pháp luật liên quan đến quản lý, bảo vệ và phát triển rừng đặc dụng, di sản thiên nhiên;

2. Thực hiện các nghĩa vụ bảo vệ môi trường:

a) Thu gom, chuyển chất thải sinh hoạt, rác thải nông nghiệp và xả nước thải đến đúng nơi quy định;

b) Có công trình vệ sinh, chuồng trại chăn nuôi gia súc, gia cầm bảo đảm vệ sinh, an toàn đối với khu vực;

c) Thực hiện các quy định về bảo vệ môi trường trong hương ước, quy ước, bản cam kết bảo vệ môi trường.

3. Nghiêm cấm thực hiện các hoạt động sau:

a) Tuỳ tiện chuyển đổi mục đích sử dụng rừng và đất lâm nghiệp;

b) Tuỳ tiện xây dựng nhà ở, mộ chí và các công trình kiến trúc khác, tự ý mở các điểm hoạt động dịch vụ du lịch và các hoạt động trái phép tại các hang động, đảo, núi đá trong Khu Di sản;

c) Sản xuất, sử dụng, tàng trữ, vận chuyển, mua bán các phương tiện bẫy, bắt, khai thác động, thực vật hoang dã;

d) Sử dụng các loại phao, lưới, dụng cụ khai thác thủy sản làm mất mỹ quan môi trường;

e) Sử dụng các công cụ, phương tiện khai thác thủy sản có tính chất huỷ diệt hoặc có thể gây ảnh hưởng đến sự phát triển bình thường của các loài thủy sản;

f) Đánh bắt thủy sản trong mùa sinh sản (từ tháng 3 đến tháng 5 âm lịch);

g) Khai thác, mua bán các loại trứng thủy sản;

h) Du nhập các loài thủy sản không có nguồn gốc tại hồ Ba Bể; việc nuôi, trồng thủy sản phải được phép của Ban Quản lý.

4. Việc sử dụng các công cụ, phương tiện phục vụ hoạt động sản xuất và đời sống không được làm ảnh hưởng có hại hoặc phá vỡ môi trường tự nhiên và ô nhiễm môi trường cũng như làm thay đổi cảnh quan tự nhiên.

5. Việc khai thác thủy sản chỉ cho phép đối với nhân dân xã Nam Mẫu và phải được sự đồng ý của Ban Quản lý; chỉ được sử dụng các loại phương tiện đánh bắt thủy sản truyền thống như chài, lưới có kích thước mắt lưới lớn hơn 2 xăngtimét (cm); chỉ được phép tổ chức khai thác thủy sản trong khoảng thời gian từ 05 giờ đến 08 giờ và từ 16 giờ đến 20 giờ hàng ngày.

6. Khi xây dựng, sửa chữa các công trình phục vụ đời sống và sản xuất phải theo đúng quy hoạch và không được làm ảnh hưởng đến cảnh quan thiên nhiên và môi trường sinh thái tự nhiên của Khu Di sản.

7. Việc thăm dò, khai thác đất, đá, cát, sỏi ở vùng đệm phải được cơ quan nhà nước có thẩm quyền cấp phép và phải tuân thủ các quy định về an toàn giao thông, bảo vệ môi trường và các quy định khác liên quan.

8. Khuyến khích nhân dân cư trú trong Khu Di sản có các hoạt động bảo vệ và tái tạo môi trường tự nhiên; chuyển đổi cơ cấu sản xuất, phát triển ngành nghề thủ công mỹ nghệ truyền thống; tham gia dịch vụ du lịch, công tác lâm nghiệp, bảo vệ và phát triển rừng; sử dụng các công cụ phương tiện phục vụ đời sống và sản xuất tôn tạo được giá trị truyền thống và không gây ô nhiễm môi trường.

### **Điều 20. Ổn định đời sống, sản xuất của dân cư sống trong Khu Di sản.**

1. Ban Quản lý có trách nhiệm:

a) Xây dựng chiến lược, kế hoạch, dự án di dân tái định cư trình cơ quan nhà nước có thẩm quyền phê duyệt để di dân ra khỏi phân khu bảo vệ nghiêm ngặt Vườn Quốc gia Ba Bể, tiến tới di dân ra khỏi toàn bộ vùng lõi Khu Di sản;

b) Thực hiện đầy đủ các trách nhiệm quy định trong Quy chế này.

2. Ủy ban nhân dân các huyện Ba Bể, Chợ Đồn có trách nhiệm xây dựng các dự án phát triển kinh tế - xã hội, sản xuất nông, lâm, ngư nghiệp, định canh, định cư trình Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt và tổ chức thực hiện để ổn định và nâng cao đời sống của người dân trong Khu Di sản.

3. Nghiêm cấm người dân thuộc các xã vùng đệm Khu Di sản và người dân nơi khác đến định canh, định cư tại vùng lõi Khu Di sản. Hoạt động của nhân dân hiện đang sống trong khu vực này phải tuân thủ đúng các quy hoạch, kế hoạch về định canh, định cư.

## **MỤC VI. TRÁCH NHIỆM QUẢN LÝ, BẢO VỆ VÀ PHÁT TRIỂN DI SẢN VƯỜN QUỐC GIA BA BỂ**

### **Điều 21. Trách nhiệm của các cơ quan, đơn vị.**

1. Ban Quản lý có trách nhiệm:

Trực tiếp tổ chức thực hiện và phối kết hợp chặt chẽ với các Sở, Ban, Ngành của tỉnh, Ủy ban nhân dân các huyện, xã thuộc địa bàn và vùng giáp ranh trong việc tổ chức quản lý bảo vệ và phát triển Di sản.

2. Ủy ban nhân dân huyện Ba Bể có trách nhiệm:

a) Hướng dẫn, chỉ đạo việc thực hiện pháp luật, chính sách, chế độ của Nhà nước về quản lý, bảo vệ, khai thác Khu Di sản trong phạm vi địa phương mình;

b) Chỉ đạo, tổ chức công tác tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật về bảo vệ và phát triển Khu Di sản;

c) Chỉ đạo Ủy ban nhân dân xã thực hiện các biện pháp bảo vệ rừng, khai thác lâm sản theo quy định của pháp luật;

d) Huy động và phối hợp các lực lượng trên địa bàn để ngăn chặn mọi hành vi gây thiệt hại đến rừng, phòng cháy, chữa cháy rừng, phòng trừ sinh vật hại rừng;

e) Kiểm tra, thanh tra việc chấp hành pháp luật, chính sách, chế độ về quản lý, bảo vệ Di sản trên địa bàn; xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực quản lý, bảo vệ Di sản theo quy định của pháp luật;

f) Phối hợp với Ủy ban nhân dân huyện Chợ Đồn tỉnh Bắc Kạn và huyện Na Hang tỉnh Tuyên Quang trong việc tổ chức quản lý, bảo vệ và phát triển Khu Di sản;

3. Công an huyện Ba Bể có trách nhiệm xây dựng và triển khai các phương án nhằm tăng cường đảm bảo an ninh trật tự, an toàn, xã hội và an ninh du lịch trong Khu Di sản;

4. Ủy ban nhân dân các xã Cao Thượng, Cao Trĩ, Khang Ninh, Quảng Khê, Hoàng Trĩ huyện Ba Bể, Nam Cường, Xuân Lạc huyện Chợ Đồn tỉnh Bắc Kạn có trách nhiệm tổ chức thực hiện các quy định về quản lý bảo vệ và phát triển Khu Di sản; xây dựng và thực hiện các biện pháp ngăn chặn sự xâm hại của người dân Khu Di sản; tuyên truyền, vận động nhân dân trong xã có những hoạt động tích cực tham gia bảo vệ và phát triển Khu Di sản;

5. Các Sở, Ban, Ngành của tỉnh có trách nhiệm phối hợp với Ban Quản lý và Ủy ban nhân dân huyện Ba Bể, Chợ Đồn thực hiện quản lý, bảo vệ và phát triển Khu Di sản theo chức năng nhiệm vụ và quyền hạn của mình.

### **Chương III ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH**

#### **Điều 22. Khen thưởng, xử lý vi phạm.**

Các tổ chức, cá nhân thực hiện tốt Quy chế này sẽ được khen thưởng, nếu vi phạm thì sẽ bị xử lý theo quy định của pháp luật.

#### **Điều 23. Điều khoản thi hành.**

Ban Quản lý, Ủy ban nhân dân các huyện Ba Bể, Chợ Đồn căn cứ vào chức năng, nhiệm vụ có trách nhiệm phối hợp với cơ quan hữu quan tổ chức thực hiện và định kỳ hàng năm tổ chức đánh giá việc tổ chức thực hiện Quy chế này báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh./.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH  
KT. CHỦ TỊCH  
PHÓ CHỦ TỊCH  
Hoàng Ngọc Đường**